

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 169/2021/HSST

Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hồng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

2. Bà Lê Thị Sinh Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2021/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Vì Văn Q**, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1994 tại Y; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã P, thị xã N1, tỉnh Y; Chỗ ở: Tổ 07, phường T, thành phố T1, tỉnh T1; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn T2 (đã chết) và bà Lương Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 20/9/2021 chuyển tạm giam ngày 23/9/2021 đến nay; Có mặt.

*\* Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1965; Trú tại: tổ 4, phường Q1, thành phố T1, tỉnh T1. (vắng mặt)

- Ông Phạm Bá T3, sinh năm 1960; Trú tại: Số nhà 57, tổ 11, phường Q1, thành phố T1, tỉnh T1. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/9/2021, Vì Văn Q đi bộ từ nơi ở đến khu vực ngõ 02, đường H2, tổ 11, phường Q1, thành phố T1 mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua một người nam giới khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 05 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Q cầm 05 gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q đi đến khu vực chợ BOT thuộc tổ 11, phường Q1, thành phố T1 thì bị tổ công tác của Công an phường Q1, thành phố T1 yêu cầu dừng lại để kiểm tra, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Thanh H1 và ông Phạm Bá T3, Q đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 05 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, trong chứa chất bột màu trắng dạng cục Q khai là Hêrôin của Q mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì dán kín, mép có chữ ký của Q và người chứng kiến. Sau đó đưa người cùng tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Q1, thành phố T1 để làm việc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và quản lý phương tiện.

Tại bản kết luận giám định số 368/KLGD-PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Mẫu gửi giám định quản lý của Vì Văn Q là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5144 gam”*.

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKSTP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Vì Văn Q về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên luận tội bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn Q phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Vì Văn Q mức án tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 368/KLGD-PC09. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Vì Văn Q đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Khi trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Thanh H1 và ông Phạm Bá T3 được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Q1, thành phố T1 lập hồi 11 giờ 55 phút ngày 20/9/2021, biên bản niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 368/KLGD-PC09 ngày 21/9/2021 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 20/9/2021, tại khu vực chợ BOT, thuộc tổ 11, phường Q1, thành phố T1, Vì Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói Heroin có khối lượng 0,5144 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Vì Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam*”.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với công cuộc đấu tranh của Đảng, Nhà nước và nhân

dân ta về bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội nên tính chất vụ án là nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực ngõ 02, đường H2, tổ 11, phường Q1, thành phố T1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vì Văn Q 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu 0, 3770 gam Heroin niêm phong trong phong bì số 368/KLGĐMT (mẫu vật hoàn trả sau giám định) để tiêu hủy.

*(Vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021).*

4. Về án phí: Bị cáo Vì Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vì Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình.
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hồng Sơn**